TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày: 23- 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Nghiêm

Bà Nguyễn Thị Tĩnh

- Thư ký phiên tòa:Bà Vũ Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: Phạm Hoàng S, sinh năm 1993, tại Long An; Nơi đăng ký HKTT: ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Họ tên cha: Phạm Chí T, sinh năm: 1958 (chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1967 (sống); Anh chị em: 01 người, sinh năm 1997; Sống chung như vợ chồng với Huỳnh Thị Mộng N, sinh năm 1997; Có 01 người con, sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 11/9/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/12/2020; Nhân thân: Ngày 14/9/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 30/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bị cáo Phạm Hoàng S bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/7/2022 đến ngày 28/11/2022 bị tạm giam theo Lệnh bắt bị cáo tạm giam số 01/LBTG-VKSTA ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: anh Nguyễn Khánh C, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 213/1 M, Phường 5, thành phố T, tỉnh Long An

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 37/2B, P, phường 6, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Người làm chứng: Chị Trần Thị Hồng N, anh Trần Tuấn A, anh Nguyễn Thành N, anh Mai Chí H, Trịnh Đàm Phúc T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20/10/2021, anh Nguyễn Khánh C, chị Trần Thị Hồng N và anh Trần Anh T đang ở tại số 213/1 M, Phường 5, thành phố T, Long An thì Phạm Hoàng S, Nguyễn Thành N, Mai Chí H, Trịnh Đàm Phúc T, người tên C (không rõ nhân thân lai lịch), người tên Kiệt (không rõ nhân thân lai lịch) và một số người khác đến yêu cầu Khánh C phải dọn đi, trả lại nhà cho chị Nguyễn Thị Mỹ L, lý do Khánh C đã bán nhà cho chị L. Do thấy nhiều người đến nhà nên Khánh C cầm 02 thanh kim loại dài 1,4m và Tuấn cầm 01 thanh kim loại dài 1,5m đứng trước cửa nhà để tự vệ nhưng bị Nguyễn Thành N cùng với người tên C (không rõ nhân thân lai lịch) giật lấy và vứt ra ngoài sân. Trong lúc nói chuyện thì nhóm của S xảy ra cự cãi với Nguyễn Khánh C, thấy vậy chị Trần Thị Hồng N sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của anh Khánh C để quay lại sự việc thì S yêu cầu không quay hình mình nhưng chị N tiếp tục quay nên S giật điện thoại chị N đang cầm đập xuống nền gạch gây hư hỏng. Chị N tiếp tục vào nhà lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus của mình ra quay thì bị một nam thanh niên trong nhóm của S đánh vào vai ngã xuống nền gạch làm điện thoại Iphone 7 Plus rơi xuống nền gạch gây hư hỏng. Lúc này, Mai Chí H đập vỡ 02 vỏ chai bia, 02 người không rõ nhân thân, lai lịch đập bể 02 chậu bê tông và 04 vỏ chai bia bên hông nhà nhằm hù dọa cho Khánh C dọn nhà đi. Sau đó, S và những người đi cùng bỏ về.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 179/KL-HĐĐGTS ngày 05/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND TP T xác định: 01 điện thoại Iphone XS MAX 64GB màu bạc, bị bể mặt trước và sau: giá trị thiệt hại là 8.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 7Plus 64GB màu đen bị hư camera sau, mặt kính màn hình bị hở góc phải phía dưới: giá trị thiệt hại là 1.800.000 đồng; 01 chậu bê tông 65cm x 25 cm: giá trị thiệt hại là 250.000 đồng; 01 chậu bê tông 70cm x 30 cm: giá trị thiệt hại là 300.000 đồng; 06 vỏ chai bia trị giá 12.000 đồng;

Quá trình điều tra xác định: S cùng nhóm bạn nhậu tại nhà của C (không rõ nhân thân lai lịch), nghe Nam nói chị L đã mua nhà nhưng anh Khánh C không dọn đi nên cả nhóm đi đến gặp Khánh C. Mục đích cả nhóm đến gặp Khánh C để yêu cầu dọn đi, không có thỏa thuận về việc đập phá tài sản, đồ vật hay gây thương tích. Trong lúc nói chuyện qua lại, do Phạm Hoàng S không đeo khẩu trang, S sợ chị N ghi hình đăng lên mạng nên yêu cầu chị N không quay phim nhưng chị N vẫn tiếp tục quay nên S giật điện thoại Iphone XS MAX 64GB màu bạc chị N đang cầm và đập mạnh xuống đất; mục đích để chị N không tiếp tục ghi hình mình. Sau đó, chị N tiếp tục dùng điện thoại Iphone 7Plus 64GB màu đen ghi hình, bị rớt hư hỏng do việc xô xát qua lại, không xác định ai là người làm hỏng. Nam, Hiếu và một số người khác có làm bể 06 vỏ chai bia và 02 chậu bê tông là hành động tự phát, xảy ra trong lúc xô xát, không có thỏa thuận, bàn bạc trước.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Khánh C và chị Trần Thị Hồng N đã nhận số tiền bồi thường 30.000.000 đồng cho tất cả tài sản bị hư hỏng và yêu cầu không xử lý hình sự những người có L quan.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu bạc bị bể mặt trước và mặt sau; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, bị hư camera sau, kính màn hình bị vỡ góc phải, phía dưới. Tất cả tài sản trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định số 12 ngày 27/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (Biên bản trả lại tài sản ngày 20/8/2022 và 26/8/2022).

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSTA-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An truy tố bị cáo Phạm Hoàng S về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Hoàng S từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu đề nghị không xem xét .

Về vật chứng: Đề nghị xử lý vậy chứng theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hoàng S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan, người làm chứng, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều

293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai củabị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan và người làm chứng và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20/10/2021, tại số 213/1 Mai Bá Hương, Phường 5, thành phố T, Long An, vì mục đích ngăn cản chị Trần Thị Hồng N ghi hình nên Phạm Hoàng S giật điện thoại Iphone XS MAX 64GB màu bạc của anh Nguyễn Khánh C mà chị N đang cầm; đập mạnh xuống đất, làm bể mặt trước và mặt sau, giá trị thiệt hại là 8.000.000 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Hoàng S phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

[3] Hành vi hủy hoại tài sản của người khác do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc sở hữu củangười khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của các bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không có sự bàn bạc trước với những người đi chung, một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nên cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật trên trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy N bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên mức án mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt cao hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố, bị cáo Phạm Hoàng S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động người khác bồi thường thiệt hại đã gây ra, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng: Đã trả lại cho người bị hại.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét .

[7] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus 64GB màu đen bị hư camera sau, mặt kính màn hình bị hở góc phải phía dưới, giá trị thiệt hại là

1.800.000 đồng do trong quá trình cự cải hai bên xô đẩy qua lại bị rớt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố T không xác định được ai làm hư điện thoại trên nên không có cơ sở xử lý.

[8] Đối với hành vi của Nguyễn Thành N, Mai Chí H, Trịnh Đàm Phúc T đến nhà của anh Nguyễn Khánh C làm hư hỏng 02 chậu bê tông và 06 vỏ chai bia, trị giá 562.000 đồng xét thấy hành vi của Nam, Hiếu và Thịnh không L quan đến việc Phạm Hoàng S làm hư hỏng điện thoại Iphone XS MAX 64GB màu bạc của chị Trần Thị Hồng N đang cầm quay phim S, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố T không xử lý hình sự đối với các tội danh có L quan là phù hợp.

[9] Đối với anh Nguyễn Khánh C và anh Trần Anh T sử dụng hung khí nguy hiểm nhưng chưa chưa gây thương tích, không thu giữ được hung khí nên Cơ quan điều không có cơ sở để xử lý tội danh có L quan.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng S phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Hoàng S 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/11/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về tang vật chứng: Không

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại đã thỏa thuận bồi thương xong. Bị hại không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo Phạm Hoàng S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án có L quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tp T; (01)
- Công an tp T; (01)
- Chi cục THADS tp T; (01)
- UBND (nơi bị cáo cư trú); (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;) (01)
- Bị cáo; (01)
- Bị hại; (01)
- Người có QL,NVLQ (01)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Tuyến